

Bản án số: 65/2023/HSST
Ngày 25/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Trần Trung Trực

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị An
2. Ông Nguyễn Hữu Đức

- Thư ký phiên tòa: Ông Thịnh Quang Trung – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện ĐA.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nhâm Văn S**, sinh ngày 16/4/1996, tại Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: thôn SĐ, xã Hồ S, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nhâm Văn N và bà Lăng Thị H; Về nhân thân và theo trích lục tiền án, tiền sự số 5734949/2023/PV06 ngày 13/02/2023 của Công an thành phố Hà Nội và Lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án, tiền sự

Bị cáo bị bắt trong trường hợp truy nã và tạm giữ, tạm giam từ 19/12/2022 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Chị **Hoàng Thị N**, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Khu 9, xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Tạm trú: thôn B, xã KC, huyện ĐA, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 4 năm 2022, thông qua mạng xã hội Facebook, chị Hoàng Thị N có quen biết, kết bạn với Nhâm Văn S. Trong thời gian quen biết và chơi với nhau, chị N cho S vay tiền nhiều lần với tổng số tiền là 38.100.000

đồng và đã tự nguyện mua hộ S 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max bằng hình thức trả góp với giá 9.000.000 đồng để S sử dụng vào việc cá nhân.

Khoảng 17h00' ngày 10/8/2022, S và chị N hẹn gặp nhau tại quán “Cafe 1991” địa chỉ tại thôn B, xã KC, huyện ĐA nói chuyện về việc trả tiền nợ. Tại quán cafe, chị N sử dụng chiếc điện thoại di động Iphone 8 vỏ màu hồng của mình quay lại cuộc nói chuyện giữa chị N với S để làm căn cứ. S không đồng ý và nói “đưa điện thoại đây” nhưng chị N không đưa. S nói “mày có tin tao đập cái điện thoại của mày không” rồi dùng cả hai tay giằng điện thoại trên tay chị N đập mạnh xuống đất làm vỡ hỏng chiếc điện thoại. Sau đó, S đi ra khỏi quán và bỏ trốn khỏi nơi cư trú.

Ngày 10/8/2022, chị N đến Công an xã KC thuộc Công an huyện ĐA trình báo sự việc.

Vật chứng tạm giữ của chị Hoàng Thị N:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8, màu hồng, không lắp số sim; bị hư hỏng hoàn toàn.

- 01 USB lưu giữ video Nhâm Văn S đập điện thoại của chị N.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 228/HĐĐGTS ngày 15/8/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐA, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu hồng của chị N bị hủy hoại trị giá 3.500.000 đồng.

Quá trình điều tra S đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh truy nã. Ngày 19/12/2022, S bị bắt theo Quyết định truy nã bị can của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện ĐA.

Tại Cơ quan điều tra, Nhâm Văn S khai nhận hành vi hủy hoại tài sản của chị N phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với Nhâm Văn S đã vay số tiền 38.100.000 đồng của chị N; quá trình điều tra S thừa nhận từ khoảng giữa tháng 5 năm 2022 đến khoảng tháng 7 năm 2022, S có vay số tiền trên của chị N. Ngày 10/8/2022, chị N và S gặp nhau để thống nhất về phương án trả nợ nhưng xảy ra mâu thuẫn, S đã đập vỡ điện thoại của chị N. Do S sợ bị xử lý về hành vi hủy hoại tài sản nên đã bỏ trốn, không có mục đích chiếm đoạt tiền của chị N. Việc S vay tiền N là tranh chấp dân sự. Vì vậy hành vi của Nhâm Văn S không cấu thành tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSĐA ngày 21/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã Quyết định truy tố bị cáo Nhâm Văn S về tội “Hủy hoại tài sản” theo Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Phiên tòa:

Bị cáo Nhâm Văn S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu. Bị cáo đã biết tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật Hình sự năm 2015. *Xử phạt*: bị cáo Nhâm Văn S từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về phần dân sự:

- Buộc bị cáo Nhâm Văn S phải bồi thường cho người bị hại số tiền 3.500.000 đồng.

- Đối với số tiền 38.100.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max là tài sản chị N cho S vay và mượn, đây là quan hệ giao dịch dân sự khác không liên quan đến vụ án này. Vì vậy, chị N yêu cầu S phải trả cho chị số tiền 38.100.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max là không được chấp nhận. Chị N có thể khởi kiện ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết bằng 01 vụ án khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nhâm Văn S tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 10/8/2022, Nhâm Văn S đã có đập chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 của chị Hoàng Thị N khi chị dùng để quay buổi nói chuyện về khoản nợ làm chiếc điện thoại hư hỏng hoàn toàn. Trị giá tài sản S đã hủy hoại là 3.500.000 đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo Nhâm Văn S đã phạm tội “Hủy hoại tài sản”, được quy định tại Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015. Điều luật quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì tội phạm đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội nhưng do coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy: sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn và chưa khắc phục hậu quả hay tác động đến gia đình để bồi thường cho người bị hại nên cần thiết phải áp dụng

hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục với mức hình phạt như Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 228/HĐĐGTS ngày 15/8/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện ĐA, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu hồng của chị N bị S hủy hoại trị giá 3.500.000 đồng nên cần buộc bị cáo Nhâm Văn S số tiền 3.500.000 đồng để bồi thường cho người bị hại.

- Đối với số tiền 38.100.000 đồng chị N cho S vay và chiếc điện thoại Iphone XS Max chị N cho S mượn. Hội đồng xét xử thấy đây là giao dịch dân sự, không liên quan đến vụ án này nên phải được giải quyết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, không chấp nhận yêu cầu của chị N buộc Nhâm Văn S phải trả cho chị số tiền 38.100.000 đồng chị N cho S vay và chiếc điện thoại Iphone XS Max chị N cho S mượn. Chị N có quyền khởi kiện ra Tòa án có thẩm quyền bằng một vụ án dân sự khác đối với số tiền 38.100.000 đồng chị N cho S vay và 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max chị N cho S mượn.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ: 01 chiếc USB do chị Hoàng Thị N đã tự nguyện giao nộp và không yêu cầu được nhận lại. Vì vậy cần tịch thu lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện ĐA thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an ĐA, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Nhâm Văn S phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 178, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Nhâm Văn S** 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí:

- Căn cứ Điều 30; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584; 585; 589 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Hoàng Thị N số tiền 3.500.000 đồng giá trị chiếc điện thoại bị hỏng.

- Về yêu cầu của chị Hoàng Thị N đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải trả chị số tiền 38.100.000 đồng do S vay của chị và 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max chị N cho S mượn. Chị N có quyền khởi kiện vụ việc này bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đủ điều kiện và có yêu cầu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Nhâm Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- UBND xã Việt Hùng ;
- Lưu hồ sơ.

Trần Trung Trực

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA